

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2023-2024

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	23	703	5	130	4	114	5	155	4	149	5	155
- Nữ		340		84		55		74		68		66
- Dân tộc ít người		9		1		2		1		1		2
Học 6 buổi/tuần												
Học 7 buổi/tuần												
Học 8 buổi/tuần												
Học 9 buổi/tuần	23	703	5	130	4	114	5	155	4	149	5	155
Học 10 buổi/tuần												
HS khuyết tật		3								2		1

* Chất lượng giáo dục:

- Lớp 1,2,3,4:

Tổng số	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	68	54.0	29	23.0	27	21.4	2	1.6	2	1.6	2	1.6
Lớp 2	52	44.8	19	16.4	45	38.8	0	0.0	0	0.0	0	0.0
Lớp 3	53	33.8	54	34.4	46	29.3	4	2.5	2	1.3	2	1.3
Lớp 4	42	27.1	43	27.7	68	43.9	2	1.3	2	1.3	2	1.3
TỔNG	215	38.8	145	26.2	186	33.6	8	1.4	8	1.4	6	1.1

Khối	Tổng số hs	Hoàn thành chương trình lớp học		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 5	156	156	100	0		0	

Khối	Tổng số hs	Khen thưởng cấp trường			
		Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu/có tiến bộ trong học tập	
		SL	%	SL	%
Lớp 1	113	68	60.2	29	25.7
Lớp 2	155	52	33.5	16	10.3
Lớp 3	151	53	35.1	42	27.8
Lớp 4	154	42	27.3	22	14.3
Lớp 5	166	54		41	7.8
Cộng	710	378	51,2	256	25.7

Hoàng Quế, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Quế Nga

